

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 28-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Quốc Quỳ và bà Nguyễn Thị Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2023 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 10/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 15/02/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Thanh T, sinh ngày 29/8/2004 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị H1; tiền án, tiền sự: Không; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1987 và chị Tô Thị Th, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương (chị Th ủy quyền cho anh H); có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

1. NLC1,

2. NLC2.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 24/10/2022, Nguyễn Văn Thanh T đi bộ từ nhà ở thôn A, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương sang nhà cậu ruột là anh Nguyễn Viết H ở cùng thôn chơi. Khi đến nhà anh H, thấy NLC1 là người giúp việc cho gia đình anh H đang ở dưới bếp, T ngồi ở phòng khách xem ti vi. Quan sát thấy cửa phòng ngủ của vợ chồng anh H khép hờ, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu nên mở cửa vào phòng, thấy chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu xám của vợ chồng anh H để trên bàn làm việc; T dùng tay phải cầm chiếc máy tính kẹp với thân người mang về nhà, rồi dùng xe mô tô biển kiểm soát 34F1-332.45 của anh Nguyễn Hải Ánh là bạn của T đang dựng ở sân (xe

trước đó T và anh Ánh sử dụng để đi đá bóng, khi về dựng ở sân nhà T) mang theo chiếc máy tính vừa trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại của NLC2 ở cùng thôn ga bán. T nói với NLC2, máy tính là tài sản của mình muốn bán với giá 8.000.000 đồng. NLC2 kiểm tra thấy máy cũ, không có dây sạc nên trả giá 4.700.000 đồng, T đồng ý bán. Sau khi nhận tiền, T đón xe khách đi đến tỉnh Vĩnh Phúc chơi. Số tiền bán máy tính T đã chi tiêu hết. Anh H có đơn trình báo, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, NLC2 tự nguyện giao nộp máy tính xách tay đã mua của T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 18/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thanh Miện kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu xám đã qua sử dụng trị giá 10.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 13/VKS-HS ngày 10/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn Thanh T ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện để xét xử về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại xác định đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nào khác và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phạm tội Trộm cắp tài sản; về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; về vật chứng: Không phải xử lý; về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai

của người làm chứng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 24/10/2022, Nguyễn Văn Thanh T có hành vi lén lút vào phòng ngủ của gia đình anh Nguyễn Viết H, ở thôn A, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell trị giá 10.000.000 đồng của vợ chồng anh H. Hành vi của Nguyễn Văn Thanh T đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác đối với tài sản, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trước hành vi trộm cắp tài sản ngày 24/10/2022 bị cáo chưa phạm tội lần nào và hành vi phạm tội lần này gây nguy hại không lớn cho xã hội là tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng với bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng, để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 34F1-332.45 bị cáo sử dụng để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp là của anh Nguyễn Hải Ánh, anh Ánh không biết bị cáo sử dụng xe để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp, Cơ quan điều tra không quản lý xe là đúng quy định. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã quản lý và trả lại chiếc máy tính xách tay cho anh Nguyễn Viết H, anh H đã nhận tài sản.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nào khác; gia đình bị cáo đã trả NLC2 4.700.000 đồng là tiền NLC2 mua chiếc máy tính do bị cáo bán, NLC2 không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Thanh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- Bộ phận HSNV CA huyện Thanh Miện;
- CQ THAHS Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Đức Chính (đã ký)**